

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHÚC ANH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP PHÚC ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC ANH GENERAL COMMERCIAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHUC ANH GCS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110614637

3. Ngày thành lập: 26/01/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 15, Xóm 9, Thôn Vũ Ngoại, Xã Liên Bạt, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985055956

Fax:

Email: minhgiang18@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Bán mô tô, xe máy (loại trừ hoạt động đầu giá)	4541
4.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (loại trừ hoạt động đầu giá)	4543
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: - Bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; - Bán buôn hoa và cây; - Bán buôn động vật sống; - Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa).	4620
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế.	4659
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; - Bán buôn dầu thô; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại.	4669
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

15.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động khí tượng thủy văn; - Hoạt động phiên dịch; - Hoạt động môi giới thương mại, sắp xếp có mục đích và bán ở mức nhỏ và trung bình, bao gồm cả thực hành chuyên môn, không kể môi giới bất động sản; - Hoạt động môi giới bản quyền (sắp xếp cho việc mua và bán bản quyền); - Hoạt động đánh giá trừ bất động sản và bảo hiểm (cho đồ cổ, đồ trang sức...); - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về công nghệ khác; - Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý... (loại trừ: - Hoạt động của những nhà báo độc lập; - Thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; - Tư vấn chứng khoán)	7490
16.	Cho thuê xe có động cơ	7710
17.	Bán buôn tổng hợp trừ những mặt hàng Nhà nước cấm	4690
18.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
19.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
20.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
21.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics; - Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan.	5229

23.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển; - Cho thuê tàu, thuyền và kết cấu nổi không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu như: Động cơ, Dụng cụ máy, Thiết bị khai khoáng và thăm dò dầu, Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, Thiết bị đo lường và điều khiển, Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác; Mô tô, xe lưu động, cắm trại; Container; Palet.	7730
24.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
25.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
26.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất xe kéo bằng động vật: Xe lừa kéo, xe trâu bò kéo...; - Xe cút kít, xe kéo tay, xe đẩy trong siêu thị và các loại tương tự	3099
27.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
28.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
29.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
30.	Thu gom rác thải không độc hại	3811(Chính)
31.	Thu gom rác thải độc hại	3812
32.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
33.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
34.	Tái chế phế liệu	3830
35.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
37.	Phá dỡ	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HẠNH	Việt Nam	Phố 4, Phường Vân Giang, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	037160002614	
2	BÙI MINH GIANG	Việt Nam	Thôn Phú Diễn, Xã Hữu Hoà, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.000.000.000	50,000	001187039161	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN THI HANH

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/09/1960

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 037160002614

Ngày cấp: 03/03/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Phố 4, Phường Vân Giang, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Phố 4, Phường Vân Giang, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội